

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 40/2020/HSST
Ngày 30/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

- *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phai**

Các Hội thẩm: Ông **Nguyễn Thành Nhận**
Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Đèo** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Thoàng** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với:

- *Bị cáo:* **Lê Minh Đ**, sinh năm: 1996 (Có mặt).

Đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp 2, xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, Bạc Liêu.
Nơi ở hiện nay: ấp 2, xã T, thị xã G, tỉnh B; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Chạy xe mô tô chở khách; Trình độ văn hóa: 3/12. Cha: Lê Thanh S, sinh năm: 1971; Mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1979; Anh, chị, em ruột: gồm có 02 người lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất là bị cáo; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố vào ngày 15/4/2020, áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 12/4/2020 đến ngày 17/4/2020 trả tự do, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Minh Đ bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/4/2020 lực lượng Công an thị xã Giá Rai tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khi lực lượng tuần tra đến trước khách sạn N thuộc ấp 2, xã T, thị xã G, tỉnh B phát hiện bị cáo Lê Minh Đ đang điều khiển xe mô tô BKS 94R1 – 9208 nhãn hiệu RSX màu đỏ đen có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện bên trong túi quần jean phía trước bên phải đang mặc trên người của bị cáo Lê Minh Đ có một gói nilon màu trắng được nẹp miệng, có viên màu đỏ, bên trong gói nilon màu trắng này có 08 viên nén màu tím hình tam giác và 05 gói nilon màu đen nẹp miệng bên trong 05 gói nilon này có chứa nhiều hạt tinh thể trong suốt nghi là chất ma túy. Bị cáo Lê Minh Đ thừa nhận tang vật trong gói nilon là ma túy mà bị cáo Lê Minh Đ vừa mua của đối tượng tên là Tiến (không biết rõ họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể). Lực lượng Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong thu giữ tang vật theo quy định để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 39, ngày 15/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bạc Liêu xác định:

+ 08 (Tám) viên nén màu tím hình tam giác nghi là chất ma túy được kí hiệu M1 là chất ma túy; loại Methylenedioxymethamphetamine (MDMA); có khối lượng là 3,16044 gam.

+ Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 05 gói nilon màu đen (kí hiệu M2) là chất ma túy; loại Ketamine; có khối lượng là 1,54532 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT – VKSGR ngày 26/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố bị cáo Lê Minh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng đã truy tố, áp dụng điểm i, khoản 1, Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Minh Đ từ 02 (Hai) năm, đến 03 (Ba) năm tù.

Xử lý vật chứng : Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, gói niêm phong có đặc điểm ghi vụ số 39/GĐ-2020. 01 (Một) thẻ sim, trên thẻ sim có dãy số 8984.0480.0882.8411.461. 01 (Một) ốp lưng màu trắng, có chữ GUCCCL.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen, phía sau có chữ OPPO.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94R1 – 9208 mà Lê Minh Đ sử dụng để đi mua ma túy là của cha ruột tên Lê Thanh Sơn cho bị cáo Điền mượn để chạy xe ôm nhưng ông Sơn không biết bị cáo Điền sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Giá Rai đã trả chiếc xe lại cho ông Lê Thanh Sơn là phù hợp.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Minh Đ thừa nhận: Quá trình điều tra của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã Giá Rai, bị cáo không bị ép cung, nhục hình. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan sai. Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, do bản thân có nghiện ma túy nên mua về để tàng trữ, sử dụng, bị cáo thấy hành vi là vi phạm pháp luật nên rất ăn năn hối cải. Bị cáo có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với đối tượng tên “Tiến” có hành vi bán ma túy cho Lê Minh Đ nhưng không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể, không triệu tập được để lấy lời khai nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thị xã Giá Rai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo Trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trước đây tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Với ý thức xem thường pháp luật, vì muốn thỏa mãn cơn nghiện, nên vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 12/4/2020 bị can Lê Minh Đ thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người thì bị Công an thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu phát hiện bắt quả tang tại khu vực trước khách sạn Ngọc Hoa thuộc địa bàn ấp 2, xã T, thị xã G, tỉnh B. Kết quả giám định các chất ma túy thu được trong túi quần jean bên phải, phía trước đang mặc trên người của bị cáo Lê Minh Đ là chất ma túy; loại Methylenedioxymethamphetamine (MDMA), có khối lượng là 3,16044 gam và loại Ketamine, có khối lượng là 1,54532 gam. Tất cả các chất ma túy nêu

trên được tính tỷ lệ phần trăm theo quy định tại Nghị định số 19/2018/CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ là 70,9354%.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Lê Minh Đ là người trực tiếp thực hiện hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” loại Methylenedioxymethamphetamine (MDMA), có khối lượng là 3,16044 gam và loại Ketamine, có khối lượng là 1,54532 gam. Tất cả các chất ma túy nêu trên được tính tỷ lệ phần trăm theo quy định tại Nghị định số 19/2018/CP, ngày 02/02/2018 của Chính phủ là 70,9354%, đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo nhận thức hành vi của mình gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ tác hại cực kỳ nguy hiểm của tệ nạn nghiện ngập ma túy và pháp luật trừng trị rất nghiêm khắc các tội phạm về ma túy nhưng để thỏa mãn cho cơn nghiện và xem thường pháp luật, bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe và giáo dục chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Do vậy, trong lúc lượng hình Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Không có.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 106 BLTTHS; Điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định, gói niêm phong có đặc điểm ghi vụ số 39/GĐ-2020. 01 (Một) thẻ sim, trên thẻ sim có dãy số 8984.0480.0882.8411.461. 01 (Một) ốp lưng màu trắng, có chữ GUCCCL.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) 01 điện thoại di động cảm ứng màu đen, phía sau có chữ OPPO.

Hiện các tang vật Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Giá Rai đang quản lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 94R1 – 9208, bị cáo Lê Minh Đ sử dụng để đi mua ma túy là của cha ruột tên Lê Thanh Sơn cho Điền mượn để chạy xe ôm nhưng ông Sơn không biết Điền sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Giá Rai đã trả chiếc xe lại cho ông Lê Thanh Sơn là phù hợp.

[9] Đối với đối tượng tên “Tiến” có hành vi bán ma túy cho Lê Minh Đ nhưng không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể, không triệu tập được để lấy lời khai nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[10] Qua đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai về hình phạt, xử lý vật chứng là hoàn toàn có căn cứ pháp luật nên cần được ghi nhận.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Minh Đ** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Lê Minh Đ 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt. Trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2020 đến ngày 17/4/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, Điều 106 BLTTHS; Điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (Một) gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định: Gói niêm phong có đặc điểm ghi vụ số 39/GĐ-2020, có chữ ký tên Nguyễn Quốc Khải và đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu.

- 01 (Một) thẻ sim, trên thẻ sim có dãy số 8984.0480.0882.8411.461

- 01 (Một) ốp lưng màu trắng, có chữ GUCCL.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu đen, phía sau có chữ OPPO.

Hiện các tang vật Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Giá Rai đang quản lý.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Minh Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- + TAND tỉnh Bạc Liêu;
- + VKSND thị xã Giá Rai;
- + Công an thị xã Giá Rai;
- + Chi cục THADS thị xã Giá Rai;
- + Bị cáo;
- + Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Phai

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TB - TA

Giá Rai, ngày 31 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn các Điều 45, Điều 260 và 261 của Bộ luật tố tụng hình sự;
Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số: 40/2020/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu có lỗi cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về phần Quyết định từ dòng số 08 đến dòng thứ 09 từ trên xuống, trang 5 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “...*Trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2020 đến ngày 17/4/2020*”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “...*Khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 12/4/2020 đến ngày 18/4/2020*”.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Giá Rai;
- Bị cáo;
- Chi cục THA dân sự tx Giá Rai
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Phai

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

- Nơi nhận:
THẨM

- + TAND tỉnh Bạc Liêu;
- + VKSND thị xã Giá Rai;
- + Công an thị xã Giá Rai;
- + Chi cục THADS thị xã Giá Rai;
- + Bị cáo, bị hại;
- + Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngoan

TÒA ÁN NHÂN DÂN
VIỆT NAM

THỊ XÃ GIÁ RAI
phúc

TỈNH BẠC LIÊU
Bản án số: 31/2016/HSST
Ngày 06/07/2016

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

Độc Lập – Tự do – Hạnh

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông **Lê Văn Thiêm**

Các Hội thẩm:

Ông: **Phan Quốc Lâm**

Bà: **Cao Thị Mỹ Phượng**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Phai**, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai: ông **Triệu Đăng Khoa**, Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 07 năm 2016 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2016/HSST ngày 20 tháng 05 năm 2016 đối với bị cáo:

- **Phan Hoàng Duy(Duy Biễn)**, sinh năm 1987; HKTT: Khóm 1, Phường Láng Tròn – thị xã Giá Rai – Bạc Liêu; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Phan Thanh Nhân và bà Nguyễn Thị Yên; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc

Trần, sinh năm 1985; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/09/2015 cho đến nay.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Lý Tấn Vương** Sinh năm 1988

+ Địa chỉ: Khóm 2 – Phường 1 – thị xã Giá Rai – Bạc Liêu.

Anh **Huỳnh Bé Di** Sinh năm 1983

+ Địa chỉ: Khóm 5 – Phường 1 – thị xã Giá Rai – Bạc Liêu.

Anh **Nguyễn Văn Hòn** Sinh năm 1982

+ Địa chỉ: Khóm 2 – Phường 1 – thị xã Giá Rai – Bạc Liêu.

(Đã chết)

Có ông **Nguyễn Văn Hưng** cha ruột Nguyễn Văn Hòn là người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Văn Hòn.

(Bị cáo có mặt; anh Vương, anh Di, ông Hưng vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phan Hoàng Duy(Duy Biễn) bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Từ ngày 05/09/2014 đến ngày 05/02/2015, Phan Hoàng Duy đã trực tiếp 03 lần bán trái phép cháp ma túy cho các đối tượng Phạm Quốc Vinh, Trần Quốc Bảo, Huỳnh Bé Di(Di Lô) trên địa bàn thị xã Giá Rai. Các đối tượng có nhu cầu sử dụng ma túy thì liên hệ trực tiếp với Phan Hoàng Duy qua số điện thoại di động 0949.855.117, Duy sẽ thống nhất thời gian, địa điểm giao dịch mua bán.

Quá trình điều tra xác định chất ma túy Duy bán cho các đối tượng là Methamphetamin, trọng lượng ma túy của từng lần bán như sau:

+ Duy bán cho đối tượng Phạm Quốc Vinh ngày 05/09/2014, trọng lượng 0,0827gam;

+ Duy bán cho đối tượng Huỳnh Bé Di(Di Lô) ngày 09/09/2014, trọng lượng 0,0842gam;

+ Duy bán cho đối tượng Trần Quốc Bảo ngày 05/02/2015, trọng lượng 0,0441gam.

- Tang vật thu giữ: 01(một) gói niêm phong vụ số: 1204 ngày 15/07/2015 có chữ ký tên Trịnh Mạnh Cường giám định viên và chữ ký người chứng kiến Trần Thị Thanh Thùy; 01(một) gói niêm phong vụ số: 1205/C54B ngày 12/09/2015 có chữ ký tên Hà Thị Phước Hiền giám định viên và chữ ký người chứng kiến Trần Nguyễn Quang Minh; 01(một) gói niêm phong vụ số: 3217 ngày 13/10/2015 có

chữ ký tên Trịnh Mạnh Cường giám định viên và chữ ký người chứng kiến Bùi Thúy Hằng.

Thu giữ của Phan Hoàng Duy(trong vụ Phan Hoàng Duy):

+ 01(một) cây búa lưỡi bằng kim loại màu xanh, dài khoảng 20cm, cán màu vàng xanh, dài khoảng 40cm; 01(một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài khoảng 15cm; 01(một) điện thoại di động Nokia N105 có số IMEI: 353051/06/9527741, có gắn sim Vinaphone 0945887277; 01(một) con dao tự chế; 01(một) bóp da màu đen bên trong có: 01(một) giấy phép lái xe số 950057000693 mang tên Phan Hoàng Duy, sinh ngày 01/01/1987, 01(một) giấy CMND số 385363256 tên Phan Hoàng Duy, sinh năm 1987, 01(một) thẻ Ngân hàng Sacombank số 9704032600918307; 01(một) thẻ Ngân hàng Agribank số 9704050692046555 mang tên Phan Hoàng Duy; 01(một) hộp thiếc màu đỏ bên trên có đề chữ Chinese Tea bên trong có chứa nhiều bọc nilon màu trắng; 02(hai) ống thủy tinh màu trắng, dạng phễu; 03(ba) ống nhựa bột lửa hiệu HONGBO; 01(một) hộp nhựa màu trắng bên trong chứa nhiều bọc nilon màu trắng; 06(sáu) ống thủy tinh màu trắng, dạng phễu; 03(ba) bình nhựa màu đen có đề chữ BLUESTAR; 01(một) cây cân tiểu ly hiệu AMPUT; 01(một) bình nhựa có đề chữ BLUESTAR; 01(một) bình nhựa có đề chữ ALLITER.

Thu giữ của Nguyễn Văn Hòn, Lý Tấn Vương(trong vụ Nguyễn Văn Hòn):

+ 12(mười hai) tờ tiền Việt Nam đang lưu hành, số tiền 4.227.000đ(trong đó: 08 tờ mệnh giá 500.000đ; 01 tờ mệnh giá 200.000đ; 01 tờ mệnh giá 20.000đ; 01 tờ mệnh giá 5.000đ; 01 tờ mệnh giá 2.000đ), thu trong bóp của Lý Tấn Vương.

+ 23(hai mươi ba) tờ đô USA loại hai đô la; 09(chín) tờ 1 USD loại một đô la; 01(một) tờ đô la Campuchia loại 500 đô la; 01(một) tờ đô la Thái Lan loại 500 đô la; 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Nguyễn Nhật Hải Đăng, sinh năm 1993, biển kiểm soát 94D1 – 00595; 01 đăng ký xe mô tô xe máy tên chủ xe Đoàn Thanh Trại – 1970 biển kiểm soát 94F8 – 9211; 01(một) giấy phép lái xe số AQ 988164 tên Nguyễn Nhật Hải Đăng – 1993; 01 giấy CMND số 385068947 mang tên Nguyễn Văn Hòn – 1982 – cấp ngày 04/04/2012 do Công an tỉnh Bạc Liêu cấp; 01 thẻ Ngân hàng Công thương Việt Nam số 6201600074825812 tên LY NGOC DUNG; 01 thẻ đa năng Đông Á mang tên LY TAN THU; 01 thẻ đa năng Đông Á số 9704060154828390 mang tên NGUYEN THI LAI; 01 thẻ Ngân hàng Á Châu số 4214943513927090 của LY NGOC DUNG; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank số 4221510005321644 của LY NGOC DUNG; 01 hợp đồng cầm vàng số 35 của cầm đồ Quân do ông Dương chủ tài sản; 01 giấy nộp tiền Agribank ngày 25/09/2014 do Vương Kim Long nhận tiền có số tài khoản là 1602205146721. Số tang vật trên trong bóp của Nguyễn Văn Hòn.

+ 01(một) laptop hiệu SONY; 01(một) ĐTDĐ hiệu SAMSUNG(dạng máy tính bảng); 01(một) ĐTDĐ hiệu Iphone 3 có số điện thoại 012962589987; 01

ĐTDD hiệu Iphone4 có số điện thoại 01268742212; 01 chìa khóa phòng số 06 nhà trọ Trường Vũ; 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG đã bể màn hình; 01 biên lai rút tiền tại Ngân hàng Đông Á; 01 bóp da màu đỏ, có 01 thẻ đa năng của Ngân hàng Đông Á số 9704060786355390 tên NGUYEN THI LUA; 01 Sim vinaphone có dãy số 09840200021312380469; 01 túi xách tay màu đen phía ngoài có chữ HỒN CC, bên trong gồm có 01 giấy phép lái xe số AR959387 tên Huỳnh Bé Di; 01 hộ chiếu tên LÝ NGOC DUNG số B5931477; 01 sim mobi có dãy số 8401070893119809; 01 ống thủy tinh có hình phễu cùng với bình thủy tinh. Số tang vật trên thu tại phòng số 11 nhà trọ Trường Vũ.

+ 01 cái bóp da màu nâu, có 3 ngăn kéo; 01 hộp kẹo HAPPY DERT; nhiều bọc nilon màu trắng; 01 cây cân tiểu ly hiệu AMPUT; 02 cây kéo, 02 cục pin tròn; 01 sim Vinaphone có dãy số 89840200020630185774; 01 màn hình vi tính màu xám hiệu COMPAD. Số tang vật trên thu trong phòng trọ số 06 nhà trọ Trường Vũ.

+ 01(một) gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có ghi dòng chữ Phân viện khoa học hình sự tại TP.HCM, niêm phong vụ số: 1211/C54B, ngày 15/07/2015 có chữ ký tên Hà Thị Phước;

+ 01(một) gói niêm phong mẫu vật còn lại sau giám định có ghi dòng chữ Phân viện khoa học hình sự tại TP.HCM, niêm phong vụ số: 1207/C54B, ngày 15/07/2015 có chữ ký tên Trịnh Minh Cường giám định viên và chữ ký người chứng kiến Trần Thị Thanh Thùy.

Hiện các tang vật Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Giá Rai đang quản lý.

Tại bản Cáo trạng số: 31/QĐ – KSĐT – MT ngày 19/05/2016 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố bị cáo Phan Hoàng Duy(Duy Biền) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Phan Hoàng Duy từ 07 đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

+ Giao trả bị cáo Phan Hoàng Duy: 01(một) giấy phép lái xe số 950057000693 mang tên Phan Hoàng Duy, sinh ngày 01/01/1987, 01(một) giấy CMND số 385363256 tên Phan Hoàng Duy, sinh năm 1987, 01(một) thẻ Ngân hàng Sacombank số 9704032600918307; 01(một) thẻ Ngân hàng Agribank số 9704050692046555 mang tên Phan Hoàng Duy.

+ Giao trả anh Lý Tấn Vương tiền Việt Nam đang lưu hành 4.227.000đ(bốn triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

+ Giao trả ông Nguyễn Văn Hưng (người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Văn Hòn, đã chết): 23(hai mươi ba) tờ đô USA loại hai đô la; 09(chín) tờ đô 1 USD loại một đô la; 01(một) tờ đô la Campuchia loại 500 đô la; 01(một) tờ đô la Thái Lan loại 500 đô la; 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên

Nguyễn Nhất Hải Đăng, sinh năm 1993, biển kiểm soát 94D1 – 00595; 01 màn hình vi tính màu xám hiệu COMPAD thu tại ghế ngồi trong phòng; 01(một) điện thoại di động Nokia N105 có số IMEI: 353051/06/9527741; 01(một) laptop hiệu SONY; 01(một) ĐTDĐ hiệu SAMSUNG(dạng máy tính bảng); 01(một) ĐTDĐ hiệu Iphone 3 có số điện thoại 012962589987; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone4 có số điện thoại 01268742212; 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG đã bể màn hình; 01(một) cây cân tiểu ly hiệu AMPUT.

Giao trả Huỳnh Bé Di 01 giấy phép lái xe số AR959387 tên Huỳnh Bé Di.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) cây búa lưỡi bằng kim loại màu xanh, dài khoảng 20cm, cán màu vàng xanh, dài khoảng 40cm; 01(một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài khoảng 15cm; 01 sim Vinaphone 0945887277; 01(một) con dao tự chế; 01(một) bóp da màu đen; 01(một) hộp thiếc màu đỏ bên trên có đề chữ Chinese Tea bên trong có chứa nhiều bọc nylon màu trắng; 02(hai) ống thủy tinh màu trắng, dạng phễu; 03(ba) ống nhựa bột lửa hiệu HONGBO; 01(một) hộp nhựa màu trắng bên trong chứa nhiều bọc nylon màu trắng; 06(sáu) ống thủy tinh màu trắng, dạng phễu; 03(ba) bình nhựa màu đen có đề chữ BLUESTAR; 01(một) bình nhựa có đề chữ BLUESTAR; 01(một) bình nhựa có đề chữ ALLITER.

+ 01 cái bóp da màu nâu, có 3 ngăn kéo; 01 hộp kẹo HAPPY DERT; nhiều bọc nylon màu trắng; 01 cây cân tiểu ly hiệu AMPUT; 02 cây kéo, 02 cục pin tròn; 01 sim Vinaphone có dãy số 89840200020630185774; 01 màn hình vi tính màu xám hiệu COMPAD. Số tang vật trên thu trong phòng trọ số 06 nhà trọ Trường Vũ; 01 biên lai rút tiền tại Ngân hàng Đông Á; 01 bóp da màu đỏ, có 01 thẻ đa năng của Ngân hàng Đông Á số 9704060786355390 tên NGUYEN THI LUA; 01 Sim vinaphone có dãy số 09840200021312380469; 01 túi xách tay màu đen phía ngoài có chữ HÒN CC; 01 hộ chiếu tên LÝ NGOC DUNG số B5931477; 01 sim mobi có dãy số 8401070893119809; 01 ống thủy tinh có hình phễu cùng với bình thủy tinh.

+ 01 đăng ký xe mô tô xe máy tên chủ xe Đoàn Thanh Trại – 1970 biển kiểm soát 94F8 – 9211; 01(một) giấy phép lái xe số AQ 988164 tên Nguyễn Nhất Hải Đăng – 1993; 01 giấy CMND số 385068947 mang tên Nguyễn Văn Hòn – 1982 – cấp ngày 04/04/2012 do Công an tỉnh Bạc Liêu cấp; 01 thẻ Ngân hàng Công thương Việt Nam số 6201600074825812 tên LY NGOC DUNG; 01 thẻ đa năng Đông Á mang tên LY TAN THU; 01 thẻ đa năng Đông Á số 9704060154828390 mang tên NGUYEN THI LAI; 01 thẻ Ngân hàng Á Châu số 4214943513927090 của LY NGOC DUNG; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank số 4221510005321644 của LY NGOC DUNG; 01 hợp đồng cầm vàng số 35 của cầm đồ Quân do ông Dương chủ tài sản; 01 giấy nộp tiền Agribank ngày 25/09/2014 do Vương Kim Long nhận tiền có số tài khoản là 1602205146721.

Tại phiên tòa bị cáo Phan Hoàng Duy cho rằng bản thân bị cáo không nhận thức được việc mua ma túy dùm cho người khác sử dụng là phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, có lời nói sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Bị cáo Phan Hoàng Duy là đối tượng sử dụng ma túy dạng Methamphetamin(ma túy đá) từ năm 2014, để thoã mãn cơn nghiện bị cáo Duy đã 03 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện, cụ thể:

- + Duy bán cho đối tượng Phạm Quốc Vinh ngày 05/09/2014, trọng lượng 0,0827gam;

- + Duy bán cho đối tượng Huỳnh Bé Di(Di Lô) ngày 09/09/2014, trọng lượng 0,0842gam;

- + Duy bán cho đối tượng Trần Quốc Bảo ngày 05/02/2015, trọng lượng 0,0441gam.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo Duy cho rằng đã bị bạn bè lôi kéo cùng sử dụng ma túy, nhờ bị cáo mua ma túy đá của Nguyễn Văn Hòn, Lý Ngọc Dung về sử dụng chung hoặc chỉ mua dùm chứ không có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên qua kết quả nhận dạng các đối tượng sử dụng ma túy như Phạm Võ Hoàng Vũ, Tạ Hải Đô, Huỳnh Bé Di, Trần Quốc Bảo, Phạm Văn Út, Ngô Thanh Pha, Phạm Quốc Vinh đều xác định người cung cấp ma túy để sử dụng là bị cáo Phan Hoàng Duy(Duy Biển), kết quả nhận dạng là phù hợp với các lời khai người làm chứng, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở xác định: bị cáo Phan Hoàng Duy là người trực tiếp mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho các đối tượng nghiện ma túy, là đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố.

Bị cáo đều biết rõ tác hại cực kỳ nguy hiểm của tệ nạn nghiện ngập ma túy và pháp luật trừng trị rất nghiêm khắc các tội phạm về ma túy nhưng gì để thoã mãn cơn nghiện, thu lợi bất chính cho bản thân mà bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội, làm

phát sinh nhiều tệ nạn xã hội phức tạp, tạo gánh nặng cho nhiều gia đình và cộng đồng.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai về hình phạt, xử lý tang vật là hoàn toàn có căn cứ pháp luật nên cần được ghi nhận.

Đối với Nguyễn Văn Hòn, Lý Ngọc Dung hiện đã chết, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã đình chỉ đối với hai bị can. Các đối tượng khác như Nguyễn Gia Linh, Ngô Văn Pha, Phạm Quốc Vinh, Huỳnh Bé Di, Trần Quốc Bảo có hành vi tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên không đến mức truy cứu hình sự và đã bị xử phạt hành chính là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố: bị cáo Phan Hoàng Duy(Duy Biển) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

+ Xử phạt bị cáo Phan Hoàng Duy(Duy Biển) 07(bảy)năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/09/2015.

2/- Xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b, c, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

+ Giao trả bị cáo Phan Hoàng Duy: 01(một) giấy phép lái xe số 950057000693 mang tên Phan Hoàng Duy, sinh ngày 01/01/1987, 01(một) giấy CMND số 385363256 tên Phan Hoàng Duy, sinh năm 1987, 01(một) thẻ Ngân hàng Sacombank số 9704032600918307; 01(một) thẻ Ngân hàng Agribank số 9704050692046555 mang tên Phan Hoàng Duy.

+ Giao trả anh Lý Tấn Vương tiền Việt Nam đang lưu hành 4.227.000đ(bốn triệu hai trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

+ Giao trả ông Nguyễn Văn Hưng (người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Văn Hòn, đã chết): 23(hai mươi ba) tờ đô USA loại hai đô la; 09(chín) tờ 1 USD loại một đô la; 01(một) tờ đô la Campuchia loại 500 đô la; 01(một) tờ đô la Thái Lan loại 500 đô la; 01(một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy mang tên Nguyễn Nhật Hải Đăng, sinh năm 1993, biển kiểm soát 94D1 – 00595; 01 màn hình vi tính màu xám hiệu COMPAD thu tại ghế ngồi trong phòng; 01(một) điện thoại di động Nokia N105 có số IMEI: 353051/06/9527741; 01(một) laptop hiệu SONY; 01(một) ĐTDĐ hiệu SAMSUNG(dạng máy tính bảng); 01(một) ĐTDĐ hiệu Iphone 3 có số điện thoại 012962589987; 01 ĐTDĐ hiệu Iphone4 có số điện thoại 01268742212; 01 máy tính bảng hiệu SAMSUNG đã bể màn hình; 01(một) cây cân tiểu ly hiệu AMPUT.

Giao trả Huỳnh Bé Di 01 giấy phép lái xe số AR959387 tên Huỳnh Bé Di.
Tịch thu tiêu hủy:

+ 01(một) cây búa lưỡi bằng kim loại màu xanh, dài khoảng 20cm, cán màu vàng xanh, dài khoảng 40cm; 01(một) cây kéo bằng kim loại màu trắng dài khoảng 15cm; 01 sim Vinaphone 0945887277; 01(một) con dao tự chế; 01(một) bóp da màu đen; 01(một) hộp thiếc màu đỏ bên trên có đề chữ Chinese Tea bên trong có chứa nhiều bọc nilon màu trắng; 02(hai) ống thủy tinh màu trắng, dạng phễu; 03(ba) ống nhựa bột lửa hiệu HONGBO; 01(một) hộp nhựa màu trắng bên trong chứa nhiều bọc nilon màu trắng; 06(sáu) ống thủy tinh màu trắng, dạng phễu; 03(ba) bình nhựa màu đen có đề chữ BLUESTAR; 01(một) bình nhựa có đề chữ BLUESTAR; 01(một) bình nhựa có đề chữ ALLITER.

+ 01 cái bóp da màu nâu, có 3 ngăn kéo; 01 hộp kẹo HAPPY DERT; nhiều bọc nilon màu trắng; 01 cây cân tiểu ly hiệu AMPUT; 02 cây kéo, 02 cục pin tròn; 01 sim Vinaphone có dãy số 89840200020630185774; 01 màn hình vi tính màu xám hiệu COMPAD. Số tang vật trên thu trong phòng trọ số 06 nhà trọ Trường Vũ; 01 biên lai rút tiền tại Ngân hàng Đông Á; 01 bóp da màu đỏ, có 01 thẻ đa năng của Ngân hàng Đông Á số 9704060786355390 tên NGUYEN THI LUA; 01 Sim vinaphone có dãy số 09840200021312380469; 01 túi xách tay màu đen phía ngoài có chữ HÒN CC; 01 hộ chiếu tên LÝ NGOC DUNG số B5931477; 01 sim mobi có dãy số 8401070893119809; 01 ống thủy tinh có hình phễu cùng với bình thủy tinh.

+ 01 đăng ký xe mô tô xe máy tên chủ xe Đoàn Thanh Trại – 1970 biển kiểm soát 94F8 – 9211; 01(một) giấy phép lái xe số AQ 988164 tên Nguyễn Nhất Hải Đăng – 1993; 01 giấy CMND số 385068947 mang tên Nguyễn Văn Hòn – 1982 – cấp ngày 04/04/2012 do Công an tỉnh Bạc Liêu cấp; 01 thẻ Ngân hàng Công thương Việt Nam số 6201600074825812 tên LY NGOC DUNG; 01 thẻ đa năng Đông Á mang tên LY TAN THU; 01 thẻ đa năng Đông Á số 9704060154828390 mang tên NGUYEN THI LAI; 01 thẻ Ngân hàng Á Châu số 4214943513927090 của LY NGOC DUNG; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank số 4221510005321644 của LY NGOC DUNG; 01 hợp đồng cầm vàng số 35 của cầm đồ Quân do ông Dương chủ tài sản; 01 giấy nộp tiền Agribank ngày 25/09/2014 do Vương Kim Long nhận tiền có số tài khoản là 1602205146721.

Hiện các tang vật Cơ quan thi hành án dân sự thị xã Giá Rai đang quản lý.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Phan Hoàng Duy phải nộp 200.000đ theo quy định của Pháp lệnh số 10/2009/PL – UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

Báo cho có bị cáo và những người tham gia tố tụng khác biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Lý Tấn Vương,

anh Huỳnh Bé Di, ông Nguyễn Văn Hưng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

- Nơi nhận:
SỞ THẨM

+ TAND tỉnh Bạc Liêu

PHIÊN TÒA

+ VKSND thị xã Giá Rai

+ Công an thị xã Giá Rai

+ THA thị xã Giá Rai

+ Bị cáo

+ Lưu hồ sơ.

Lê Văn Thiêm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ